

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: /GDĐT

Về thông báo danh sách học sinh giỏi lớp 9 (đợt 2)
thành phố Thủ Đức và đội tuyển học sinh giỏi
lớp 9 (đợt 2) dự thi cấp Thành phố Hồ Chí Minh
năm học 2023-2024.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Thành phố Thủ Đức, ngày tháng 11 năm 2023

Kính gửi: Hiệu trưởng trường THCS (Công lập và Ngoài Công lập)

- Căn cứ văn bản 1373/KH-GDĐT ngày 31 tháng 8 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo về kế hoạch Bồi dưỡng học sinh giỏi năm học 2023-2024;

- Căn cứ kết quả Kỳ thi chọn đội tuyển Học sinh giỏi lớp 9 dự thi cấp Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2023-2024 (đợt 2), khóa ngày 11/11/2023;

Phòng Giáo dục và Đào tạo thông báo danh sách học sinh giỏi lớp 9 (đợt 2) thành phố Thủ Đức (*danh sách đính kèm 1*) và đội tuyển học sinh giỏi lớp 9 bộ môn Lịch sử, Địa lý, Tin học, Công nghệ, Giải toán trên máy tính cầm tay dự thi cấp Thành phố Hồ Chí Minh năm học 2023-2024 (*danh sách đính kèm 2*).

Nơi nhận:

- Như trên (*để th/h*);
- Trưởng phòng (*để biết*);
- Lưu: VT, Thái, Huyền, Tuyền, Minh (3).

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

Nguyễn Anh Phong

DANH SÁCH 1**Học sinh giỏi lớp 9 thành phố Thủ Đức, năm học 2023-2024****Bộ môn Lịch sử, Địa lý, Tin học, Công nghệ, Giải toán trên máy tính cầm tay***(Kèm theo văn bản số /GDDT ngày tháng 11 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo)*

STT	TT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TRƯỜNG	MÔN	GHI CHÚ
1	1	Lê Ngọc Bảo Trâm	9A3	THCS Hoa Lư	Lịch sử	
2	2	Trần Nhã Uyên	9T1	THCS Hoa Lư	Lịch sử	
3	3	Nguyễn Hồng Ngọc	9A1	THCS Đặng Tấn Tài	Lịch sử	
4	4	Bùi Lê Trúc Anh	9TC	THCS Trường Thạnh	Lịch sử	
5	5	Lê Hoàng Khánh Linh	9A3	THCS Hoa Lư	Lịch sử	
6	6	Nguyễn Lê Hoài My	9A8	THCS Thái Văn Lung	Lịch sử	
7	7	Nguyễn Hoàng Trâm Anh	9A3	THCS Hoa Lư	Lịch sử	
8	8	Nguyễn Quang Huy	9A8	THCS Trần Quốc Toàn	Lịch sử	
9	9	Nguyễn Ngọc Bảo Như	9A2	THCS Long Trường	Lịch sử	
10	10	Hồ Minh Quân	9/3	THCS Tam Bình	Lịch sử	
11	11	Nguyễn Phan Minh Anh	9A9	THCS Trần Quốc Toàn	Lịch sử	
12	12	Nguyễn Hữu Hoàng Quân	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Lịch sử	
13	13	Nguyễn Trần Minh Nhi	9A3	THCS Hoa Lư	Lịch sử	
14	14	Đỗ Hữu Phúc	9A8	THCS Trần Quốc Toàn	Lịch sử	
15	15	Nguyễn Khánh Linh	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Lịch sử	
16	16	Trịnh Anh Thư	9/1	THCS Trần Quốc Toàn 1	Lịch sử	
17	17	Khương Hồng Đức	9/2	THCS Đặng Tấn Tài	Lịch sử	
18	18	Bùi Minh Khôi	9/3	THCS Hoa Lư	Lịch sử	
19	19	Lê Hà Linh	9/3	THCS Tăng Nhơn Phú B	Lịch sử	
20	20	Lê Huỳnh Mai Thảo	9A2	THCS Long Trường	Lịch sử	
21	21	Lê Mai Tấn Đạt	9/2	THCS Đặng Tấn Tài	Lịch sử	
22	22	Lê Hải Nam	9/3	THCS Tăng Nhơn Phú B	Lịch sử	
23	23	Hoàng Phan Toàn Thư	9/8	THCS Trần Quốc Toàn 1	Lịch sử	
24	24	Nguyễn Thành Vinh	9/9	THCS Tam Bình	Lịch sử	
25	25	Võ Ngọc Bảo Hân	9/3	THCS Tăng Nhơn Phú B	Lịch sử	
26	26	Hoàng Gia Linh	9/3	THCS Tăng Nhơn Phú B	Lịch sử	
27	27	Nguyễn Hoàng Vân Thy	9A1	THCS Trường Thạnh	Lịch sử	
28	28	Nguyễn Thị Thu Hương	9/6	THCS Tam Bình	Lịch sử	
29	29	Lê Gia Hoàng Linh	9/7	THCS Trần Quốc Toàn 1	Lịch sử	
30	30	Tạ Minh Quân	9D	THCS Cát Lái	Lịch sử	
31	31	Lê Gia An	9/6	THCS Trần Quốc Toàn 1	Lịch sử	
32	32	Lương Gia Linh	9A8	THCS Hưng Bình	Lịch sử	
33	33	Nguyễn Thị Quỳnh Anh	9A7	THCS Lương Định Của	Lịch sử	

STT	TT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TRƯỜNG	MÔN	GHI CHÚ
34	34	Nguyễn Phan Thảo Ngân	9A10	THCS Nguyễn Văn Bá	Lịch sử	
35	35	Lê Ngô Yến Trang	9/1	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Lịch sử	
36	36	Phan Hoài An	9A3	THCS Trần Quốc Toàn	Lịch sử	
37	37	Trần Dạ Minh Châu	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Lịch sử	
38	38	Võ Văn Hiền	9A6	THCS Lương Định Của	Lịch sử	
39	39	Nguyễn Hữu Huy	9/3	THCS Tăng Nhơn Phú B	Lịch sử	
40	40	Trần Trung Kiên	9/2	THCS Xuân Trường	Lịch sử	
41	41	Nguyễn Mai Khôi	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Lịch sử	
42	42	Nguyễn Tuấn Minh	9.L2	TH, THCS và THPT Việt Úc	Lịch sử	
43	43	Nguyễn Lưu Đoan Nghi	9/9	THCS Trần Quốc Toàn 1	Lịch sử	
44	44	Trịnh Ngọc Trúc Phương	9/2	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Lịch sử	
45	45	Nguyễn Đoàn Bảo Thy	9A5	THCS Thái Văn Lung	Lịch sử	
46	46	Nguyễn Cao Thiên Ân	9/3	THCS Dương Văn Thi	Lịch sử	
47	47	Đỗ Lê Ngọc Khánh	9A1	THCS Đặng Tấn Tài	Lịch sử	
48	48	Trần Thị Thanh Ngọc	9A2	THCS Tăng Nhơn Phú B	Lịch sử	
49	49	Đặng Lê Hoàng Phát	9/3	THCS Tam Bình	Lịch sử	
50	50	Nguyễn Nhật Cát Tường	9/1	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Lịch sử	
51	51	Phan Tấn Phong	9A14	THCS Ngô Chí Quốc	Lịch sử	
52	52	Trần Nguyễn Thảo Vy	9/7	THCS Trần Quốc Toàn 1	Lịch sử	
53	53	Đỗ Bảo Châu	9A1	THCS Tăng Nhơn Phú B	Lịch sử	
54	54	Lâm Hồng Nhung	9/1	THCS Hoa Lư	Lịch sử	
55	55	Lê Võ Mai Phương	9/2	THCS Dương Văn Thi	Lịch sử	
56	56	Trần Minh Phương	9A1	THCS An Phú	Lịch sử	
57	57	Trần Tường Thụy Uyên	9A	THCS Cát Lái	Lịch sử	
58	58	Phạm Phi Yến	9A14	THCS Ngô Chí Quốc	Lịch sử	
59	59	Trần Quế Chi	9A	THCS Cát Lái	Lịch sử	
60	60	Trần Huyền Thảo Vy	9A2	THCS Hiệp Phú	Lịch sử	
61	61	Nguyễn Lan Anh	9A1	THCS Hưng Bình	Lịch sử	
62	62	Nguyễn Xuân Hùng	9A5	THCS Thái Văn Lung	Lịch sử	
63	63	Đỗ Ngọc Lan Hương	9/3	THCS Tăng Nhơn Phú B	Lịch sử	
64	64	Trần Khánh Vy	9/1	THCS Trần Quốc Toàn 1	Lịch sử	
65	65	Nguyễn Việt Hà	9A14	THCS Ngô Chí Quốc	Lịch sử	
66	66	Đỗ Trịnh Gia Khang	9A9	THCS Trần Quốc Toàn	Lịch sử	
67	67	Nguyễn Bảo Ngọc	9/1	THCS Hoa Lư	Lịch sử	
68	68	Lê Trần Xuân Như	9A	THCS Cát Lái	Lịch sử	
69	69	Đặng Thị Kim Trâm	9/2	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Lịch sử	

STT	TT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TRƯỜNG	MÔN	GHI CHÚ
70	70	Tổng Khánh Bằng	9A1	THCS Tăng Nhơn Phú B	Lịch sử	
71	71	Trương Nguyễn Ngọc Hân	9A2	THCS An Phú	Lịch sử	
72	72	Lê Phan Hoài Anh	9.L2	TH, THCS và THPT Việt Úc	Lịch sử	
73	73	Nguyễn Ngọc Hoàng Anh	9/2	THCS Trường Thọ	Lịch sử	
74	74	Phạm Vũ Trà Giang	9A1	THCS Thái Văn Lung	Lịch sử	
75	75	Vòng Bảo Hương	9A1	THCS Trần Quốc Toản	Lịch sử	
76	76	Trần Việt Khôi	9A2	THCS An Phú	Lịch sử	
77	77	Võ Tú Oanh	9A2	THCS An Phú	Lịch sử	
78	78	Lê Anh Thư	9TC	THCS Trường Thạnh	Lịch sử	
79	79	Lê Ngọc Bảo Trân	9A2	THCS An Phú	Lịch sử	
80	80	Phạm Thị Hải Yên	9A1	THCS Tân Phú	Lịch sử	
81	81	Nguyễn Hoàng Anh Thư	9A	THCS Cát Lái	Lịch sử	
82	82	Phạm Nguyễn Hoài An	9A8	THCS Thái Văn Lung	Lịch sử	
83	83	Võ Quốc An	9T1	THCS Hoa Lư	Lịch sử	
84	84	Đoàn Quang Huy	9/3	THCS Tăng Nhơn Phú B	Lịch sử	
85	85	Lê Minh Phúc	9A2	THCS Hiệp Bình	Lịch sử	
86	86	Phan Thị Thu Thủy	9/3	THCS Tăng Nhơn Phú B	Lịch sử	
87	87	Đinh Vũ Anh Thư	9/1	THCS Trần Quốc Toản 1	Lịch sử	
88	88	Nguyễn Phan Thúy Ngọc	9A1	THCS Hưng Bình	Lịch sử	
89	89	Võ Thanh Ngọc	9A2	THCS Phú Hữu	Lịch sử	
90	90	Huỳnh Trần Anh Thư	9A8	THCS Ngô Chí Quốc	Lịch sử	
91	91	Phạm Phi Yến	9C	THCS Cát Lái	Lịch sử	
92	1	Huỳnh Kim Khánh	9A1	THCS Hiệp Bình	Địa lý	
93	2	Lê Hữu An	9A1	THCS Hưng Bình	Địa lý	
94	3	Phạm Thảo Lam	9/3	THCS Hoa Lư	Địa lý	
95	4	Đặng Tấn Phát	9A3	THCS Hoa Lư	Địa lý	
96	5	Nguyễn Đình Hòa	9/3	THCS Tăng Nhơn Phú B	Địa lý	
97	6	Trương Khánh Ngọc	9A3	THCS Hoa Lư	Địa lý	
98	7	Hồ Nguyên Phát	9A3	THCS Hoa Lư	Địa lý	
99	8	Dư Nhã Kỳ	9A3	THCS Hoa Lư	Địa lý	
100	9	Trần Nguyễn Hoàng Nhi	9A4	THCS Thái Văn Lung	Địa lý	
101	10	Lê Thu Phương	9A3	THCS Hoa Lư	Địa lý	
102	11	Phan Anh Thư	9A2	THCS Tăng Nhơn Phú B	Địa lý	
103	12	Nguyễn Mạnh Hào	9A10	THCS Nguyễn Văn Bá	Địa lý	
104	13	Trần Nguyễn Khánh Ngọc	9A3	THCS Hoa Lư	Địa lý	
105	14	Nguyễn Vĩnh Hồng Thy	9A3	THCS Hoa Lư	Địa lý	

STT	TT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TRƯỜNG	MÔN	GHI CHÚ
106	15	Hoàng Thị Minh Hằng	9/1	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Địa lý	
107	16	Đặng Sĩ Lương	9A2	THCS Long Bình	Địa lý	
108	17	Đồng Phương Thảo	9A1	THCS Long Trường	Địa lý	
109	18	Trần Thị Phương Yến	9/8	THCS Tăng Nhơn Phú B	Địa lý	
110	19	Huỳnh Đỗ Phương Linh	9/3	THCS Tăng Nhơn Phú B	Địa lý	
111	20	Hoàng Trương Thanh Nga	9/5	THCS Tăng Nhơn Phú B	Địa lý	
112	21	Lương Thanh Thúy	9/6	THCS Tăng Nhơn Phú B	Địa lý	
113	22	Hồ Minh Triết	9A5	THCS Long Bình	Địa lý	
114	23	Đặng Trần Khả Hân	9A2	THCS Tăng Nhơn Phú B	Địa lý	
115	24	Nguyễn Trịnh Anh Luân	9A1	THCS Long Trường	Địa lý	
116	25	Nguyễn Ngọc Trân	9/1	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Địa lý	
117	26	Nguyễn Trí Dũng	9A2	THCS Hoa Lư	Địa lý	
118	27	Lê Ngọc Hân	9/3	THCS Hoa Lư	Địa lý	
119	28	Nguyễn Bảo Nam	9/3	THCS Hoa Lư	Địa lý	
120	29	Dương Thuý Nga	9/9	THCS Tam Bình	Địa lý	
121	30	Dương Yến Ngọc	9A10	THCS Nguyễn Văn Bá	Địa lý	
122	31	Trần Vy An	9/1	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Địa lý	
123	32	Lê Hoàng Minh Anh	9/4	THCS Giồng Ông Tố	Địa lý	
124	33	Phạm Minh Ánh	9/2	THCS Đặng Tấn Tài	Địa lý	
125	34	Nguyễn Trương Khánh Bằng	9A1	THCS Long Trường	Địa lý	
126	35	Lê Đào Xuân Hồng	9A10	THCS Nguyễn Văn Bá	Địa lý	
127	36	Trần Thị Bích Hồng	9/3	THCS Tam Bình	Địa lý	
128	37	Đỗ Nguyễn Khánh Ngọc	9/2	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Địa lý	
129	38	Trương Quốc Phú	9A4	THCS Hoa Lư	Địa lý	
130	39	Lê Như Quỳnh Anh	9A2	THCS Lê Quý Đôn	Địa lý	
131	40	Lê Nguyễn Ngân Hà	9A2	THCS An Phú	Địa lý	
132	41	Nguyễn Lê Quỳnh Như	9A10	THCS Nguyễn Văn Bá	Địa lý	
133	42	Đặng Như Thực Viên	9/2	THCS Đặng Tấn Tài	Địa lý	
134	43	Nguyễn Trần Khả Hân	9A10	THCS Nguyễn Văn Bá	Địa lý	
135	44	Nguyễn Đức Hoàng Khang	9/3	THCS Hoa Lư	Địa lý	
136	45	Lê Đăng Bảo Khánh	9.13	THCS Phước Bình	Địa lý	
137	46	Nguyễn Thị Ngọc Thanh	9A3	THCS Hoa Lư	Địa lý	
138	47	Nguyễn Thị Yến Trang	9A1	THCS Phú Hữu	Địa lý	
139	48	Vũ Phương Uyên	9/2	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Địa lý	
140	49	Lê Nguyễn Nhựt Vân	9A2	THCS Long Bình	Địa lý	
141	50	Phạm Đức Chung	9A3	THCS Hoa Lư	Địa lý	

STT	TT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TRƯỜNG	MÔN	GHI CHÚ
142	51	Phạm Lê Phương Dung	9A2	THCS Ngô Chí Quốc	Địa lý	
143	52	Đặng Ngọc Quỳnh	9A8	THCS Trần Quốc Toàn	Địa lý	
144	53	Vũ Như Quỳnh	9A1	THCS Long Trường	Địa lý	
145	54	Lương Hoàng Sơn	9A2	THCS Tăng Nhơn Phú B	Địa lý	
146	55	Nguyễn Thành Hoàng Việt	9A2	THCS Lê Quý Đôn	Địa lý	
147	56	Nguyễn Ngọc Hải Yến	9/2	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Địa lý	
148	57	Nguyễn Quốc Khánh	9A1	THCS Long Phước	Địa lý	
149	58	Nguyễn Minh Ngọc	9A1	THCS Long Phước	Địa lý	
150	59	Trần Cao Thiên Phúc	9A1	THCS Long Trường	Địa lý	
151	60	Lê Bảo Tiến	9/2	THCS Đặng Tấn Tài	Địa lý	
152	61	Phạm Hồng Yến	9A2	THCS Tăng Nhơn Phú B	Địa lý	
153	62	Hoàng Tuấn Anh	9A1	THCS Nguyễn Thị Định	Địa lý	
154	63	Võ Phạm Ngọc Anh	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Địa lý	
155	64	Nguyễn Tất Ánh Minh	9A8	THCS Trần Quốc Toàn	Địa lý	
156	65	Lại Quốc Tuấn	9/3	THCS Hoa Lư	Địa lý	
157	66	Phạm Hoàng Anh Thư	9/2	THCS Xuân Trường	Địa lý	
158	67	Trương Ngọc Bảo Thy	9/2	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Địa lý	
159	68	Trương Minh Trường	9/1	THCS Tam Bình	Địa lý	
160	69	Dương Quốc Anh	9A2	THCS Hoa Lư	Địa lý	
161	70	Trần Phan Kim Hạnh	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Địa lý	
162	71	Phùng Trần Duy Kha	9A1	THCS Hưng Bình	Địa lý	
163	72	Nguyễn Thị Khánh Ngân	9/2	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Địa lý	
164	73	Đặng Hoàng Nguyên	9/7	THCS Trần Quốc Toàn 1	Địa lý	
165	74	Trịnh Gia Phát	9H	THCS Hoa Lư	Địa lý	
166	75	Lê Đặng Hùng Quốc	9A7	THCS Lương Định Của	Địa lý	
167	76	Phạm Thị Như Quỳnh	9/2	THCS Đặng Tấn Tài	Địa lý	
168	77	Tăng Quốc Việt	9A1	THCS Hiệp Phú	Địa lý	
169	78	Huỳnh Hồ Quỳnh Anh	9.L4	TH, THCS và THPT Việt Úc	Địa lý	
170	79	Lê Nguyễn Trâm Anh	9A7	THCS Bình Chiểu	Địa lý	
171	80	Nguyễn Phúc Hải	9/2	THCS Lê Văn Việt	Địa lý	
172	81	Phạm Thị Như Khuê	9/5	THCS Hiệp Phú	Địa lý	
173	82	Đặng Quỳnh Nhi	9/8	THCS Tam Bình	Địa lý	
174	83	Nguyễn Hoàng Mỹ Phương	9A1	THCS Long Phước	Địa lý	
175	84	Lê Minh Quân	9.L4	TH, THCS và THPT Việt Úc	Địa lý	
176	85	Lương Trinh Tú Quyên	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Địa lý	

STT	TT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TRƯỜNG	MÔN	GHI CHÚ
177	86	Đặng Duy Tân	9A2	THCS An Phú	Địa lý	
178	87	Phạm Công Toàn	9/5	THCS Hiệp Phú	Địa lý	
179	88	Nguyễn Phan Quốc Thiện	9A2	THCS Hiệp Phú	Địa lý	
180	89	Nguyễn Thị Ngọc Ánh	9/8	THCS Dương Văn Thi	Địa lý	
181	90	Phạm Trần Gia Bảo	9/3	THCS Tăng Nhơn Phú B	Địa lý	
182	91	Hồ Thành Danh	9A2	THCS Tăng Nhơn Phú B	Địa lý	
183	92	Phạm Trí Dũng	9A8	THCS Trần Quốc Toàn	Địa lý	
184	93	Đoàn Quốc Thùy Duyên	9A5	THCS Hiệp Bình	Địa lý	
185	94	Trần Vũ Nhật Khang	9/8	THCS Dương Văn Thi	Địa lý	
186	95	Hồ Thị Yến Linh	9A2	THCS An Phú	Địa lý	
187	96	Nguyễn Minh Long	9A6	THCS Thái Văn Lung	Địa lý	
188	97	Trương Võ Gia Nhi	9/2	THCS Xuân Trường	Địa lý	
189	98	Đỗ Trần Huỳnh Phương Thảo	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Địa lý	
190	99	Võ Huyền Tâm Thảo	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Địa lý	
191	100	Ngô Ngọc Minh Thư	9/2	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Địa lý	
192	101	Trần Lê Bảo Trân	9/7	THCS Trần Quốc Toàn 1	Địa lý	
193	102	Huỳnh Lê Hữu Trí	9A2	THCS An Phú	Địa lý	
194	103	Trần Đức Trường	9/5	THCS Hiệp Phú	Địa lý	
195	104	Hồ Trần Mai Anh	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Địa lý	
196	105	Lương Quỳnh Anh	9A1	THCS Thái Văn Lung	Địa lý	
197	106	Phạm Thị Ngọc Anh	9A2	THCS Bình Chiểu	Địa lý	
198	107	Trần Quỳnh Anh	9/2	THCS Thạnh Mỹ Lợi	Địa lý	
199	108	Lê Đặng Thúy Hằng	9.14	THCS Phước Bình	Địa lý	
200	109	Hà Mai Hoa	9.3	THCS Phước Bình	Địa lý	
201	110	Nguyễn Trường Phúc Hưng	9/8	THCS Trần Quốc Toàn 1	Địa lý	
202	111	Nguyễn Triều Nghi	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Địa lý	
203	112	Dương Võ Hoàng Nguyên	9B	THCS Cát Lái	Địa lý	
204	113	Nguyễn Cao Kiều Nhi	9/3	THCS Lê Văn Việt	Địa lý	
205	114	Nguyễn Lê Phương Toàn	9.2	THCS Phước Bình	Địa lý	
206	115	Lê Uyên Thảo	9A1	THCS An Phú	Địa lý	
207	116	Võ Phương Thảo	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Địa lý	
208	117	Huỳnh Ngọc Bảo Trân	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Địa lý	
209	118	Lê Trương Hải Yến	9/1	THCS Xuân Trường	Địa lý	
210	119	Đặng Hồng Anh	9.L2	TH, THCS và THPT Việt Úc	Địa lý	
211	120	Nguyễn Hà Anh	9/3	THCS Tam Bình	Địa lý	

STT	TT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TRƯỜNG	MÔN	GHI CHÚ
212	121	Châu Chí Cường	9A2	THCS Lê Quý Đôn	Địa lý	
213	122	Đỗ Ngọc Bảo Châu	9A5	TH, THCS và THPT Ngô Thời Nhiệm	Địa lý	
214	123	Bùi Đình Hoàng Lâm	9A3	TH, THCS & THPT Vinschool	Địa lý	
215	124	Lê Vũ Tuệ Lâm	9/1	THCS Trần Quốc Toản 1	Địa lý	
216	125	Hoàng Khánh Nam	9A2	THCS Lê Quý Đôn	Địa lý	
217	126	Phạm Thị Thanh Ngọc	9/5	THCS Hiệp Phú	Địa lý	
218	127	Hoàng Minh Đoan Quỳnh	9A1	THCS An Phú	Địa lý	
219	128	Nguyễn Lê Vân Tiên	9A1	THCS Hiệp Bình	Địa lý	
220	129	Quách Đại Thành	9/6	THCS Xuân Trường	Địa lý	
221	130	Lại Thị Hồng Trà	9/5	THCS Hiệp Phú	Địa lý	
222	131	Lưu Đình Trung	9/1	THCS Trường Thọ	Địa lý	
223	132	Nguyễn Tuyết Vân	9A1	THCS Trần Quốc Toản	Địa lý	
224	1	Trương Bảo Hân	9/5	THCS Hiệp Phú	Tin học	
225	2	Trần Minh Hiếu	9T2	THCS Hoa Lư	Tin học	
226	3	Trần Thị Kim Hoa	9A1	THCS Hiệp Phú	Tin học	
227	4	Nguyễn Phạm Anh Khoa	9A1	THCS Trường Thạnh	Tin học	
228	5	Nguyễn Hồng Anh Khôi	9A1	THCS Trần Quốc Toản	Tin học	
229	6	Nguyễn Phúc Lộc	9A12	THCS Trần Quốc Toản	Tin học	
230	7	Lê Trần Khánh Ly	9A1	THCS Trường Thạnh	Tin học	
231	8	Huỳnh Ngọc Kim Ngân	9A1	THCS Trường Thạnh	Tin học	
232	9	Nguyễn Anh Thư	9A2	THCS Long Trường	Tin học	
233	10	Lê Trầm Như Ý	9A1	THCS Trường Thạnh	Tin học	
234	11	Phạm Quốc Việt	9A10	THCS Ngô Chí Quốc	Tin học	
235	12	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	9T1	THCS Linh Trung	Tin học	
236	13	Nguyễn Phương Thùy	9A1	THCS Trần Quốc Toản	Tin học	
237	14	Phan Bảo Nam	9A1	THCS Ngô Chí Quốc	Tin học	
238	15	Trương Khánh Đan	9A1	THCS Trường Thạnh	Tin học	
239	16	Nguyễn Huy Hùng	9A1	THCS Tân Phú	Tin học	
240	17	Trịnh Phan Minh Nghĩa	9/2	THCS Linh Trung	Tin học	
241	18	Lê Hồng Phúc	9A2	THCS Long Trường	Tin học	
242	19	Huỳnh Minh Khôi	9A5	THCS Lương Định Của	Tin học	
243	20	Nguyễn Duy Anh	9/6	THCS Hiệp Phú	Tin học	
244	21	Tạ Huy Du	9A5	THCS Hiệp Bình	Tin học	
245	22	Trần Đình Hiệp	9A5	THCS Hiệp Bình	Tin học	
246	23	Đặng Minh Khôi	9A12	THCS Trần Quốc Toản	Tin học	

STT	TT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TRƯỜNG	MÔN	GHI CHÚ
247	24	Nguyễn Đặng Nhật Minh	9.2	THCS Phước Bình	Tin học	
248	25	Lê Trần Nhật Nam	9A3	THCS Lương Định Của	Tin học	
249	26	Trần Nguyễn Thanh Ngân	9/6	THCS Trần Quốc Toản 1	Tin học	
250	27	Đặng Vinh Quang	9A1	THCS Đặng Tấn Tài	Tin học	
251	28	Trần Thanh Quang	9A2	THCS Lê Quý Đôn	Tin học	
252	29	Lý Như Trúc	9A3	THCS Hoa Lư	Tin học	
253	30	Nguyễn Hoàng Võ	9A2	THCS Long Trường	Tin học	
254	31	Trần Nguyễn Thành Phú	9A2	THCS Long Trường	Tin học	
255	32	Nguyễn Thị Phương Anh	9A1	THCS Trường Thạnh	Tin học	
256	33	Nguyễn Thế Huy Hoàng	9TC	THCS Trường Thạnh	Tin học	
257	34	Nguyễn Huỳnh Minh Trí	9A5	THCS Tân Phú	Tin học	
258	35	Trần Nhật Phương Lâm	9/3	THCS Hoa Lư	Tin học	
259	36	Nguyễn Ngọc Phi Túy	9A2	THCS Hoa Lư	Tin học	
260	37	Hà Nguyễn Bảo Khang	9A12	THCS Trần Quốc Toản	Tin học	
261	38	Đỗ Gia Bảo	9A1	THCS Trần Quốc Toản	Tin học	
262	39	Nguyễn Ngọc Yên Đan	9TH1	THCS Lương Định Của	Tin học	
263	40	Phạm Thị Khánh Huyền	9A4	THCS Hoa Lư	Tin học	
264	41	Trần Nhật Long	9A1	THCS An Phú	Tin học	
265	42	Bùi Quang Minh	9/3	THCS Hoa Lư	Tin học	
266	43	Đoàn Tuấn Minh	9TH1	THCS Lương Định Của	Tin học	
267	44	Nguyễn Hải Minh	9/3	THCS Hoa Lư	Tin học	
268	45	Phan Đăng Hải Nam	9A1	THCS An Phú	Tin học	
269	46	Nguyễn Bảo Ngọc	9A1	THCS Trường Thạnh	Tin học	
270	47	Lê Nguyễn Thảo Nguyên	9/8	THCS Trần Quốc Toản 1	Tin học	
271	48	Trần Nam Phương	9A1	THCS Trần Quốc Toản	Tin học	
272	49	Châu Ngọc Trường Thịnh	9A1	THCS Trần Quốc Toản	Tin học	
273	1	Lê Quang Hiếu	9A1	THCS Trần Quốc Toản	Công nghệ	
274	2	Huỳnh Sơn Hải	9/2	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Công nghệ	
275	3	Nguyễn Vĩnh Khang	9A1	THCS Long Trường	Công nghệ	
276	4	Trần Vương Yên Nhi	9/2	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Công nghệ	
277	5	Trần Thị Diễm Hằng	9.6	THCS Phước Bình	Công nghệ	
278	6	Phạm Anh Thư	9A13	THCS Bình Chiểu	Công nghệ	
279	7	Nguyễn Tâm Thúy Vân	9A1	THCS Hưng Bình	Công nghệ	
280	8	Nguyễn Ngọc Bảo Vy	9/3	THCS Tăng Nhơn Phú B	Công nghệ	
281	9	Nguyễn Văn Cần Hiếu	9A3	THCS Nguyễn Văn Bá	Công nghệ	
282	10	Nguyễn Nữ Khánh Vy	9A8	THCS Bình Chiểu	Công nghệ	
283	11	Nguyễn Phan Kiều Nhi	9A1	THCS Hưng Bình	Công nghệ	

STT	TT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TRƯỜNG	MÔN	GHI CHÚ
284	12	Đặng Đức Trí	9A6	THCS Tân Phú	Công nghệ	
285	13	Nguyễn Lê Quốc Trung	9/3	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Công nghệ	
286	14	Kiều Tiến Đạt	9A2	THCS Long Bình	Công nghệ	
287	15	Lê Nguyễn Xuân Mai	9A1	THCS Đặng Tấn Tài	Công nghệ	
288	16	Phạm Minh Hằng	9A1	THCS Nguyễn Thị Định	Công nghệ	
289	17	Trịnh Gia Huy	9A1	THCS Thái Văn Lung	Công nghệ	
290	18	Nguyễn Lê Hoàng Phúc	9/3	THCS Trần Quốc Toản 1	Công nghệ	
291	19	Bùi Nhất Minh	9A5	THCS Tân Phú	Công nghệ	
292	20	Nguyễn Đại Phú	9A3	THCS Hoa Lư	Công nghệ	
293	21	Đinh Đức Phát	9A10	THCS Nguyễn Văn Bá	Công nghệ	
294	22	Nguyễn Hoàng Hải	9A1	THCS Nguyễn Thị Định	Công nghệ	
295	23	Cao Đức Tài	9/1	THCS Dương Văn Thị	Công nghệ	
296	24	Nguyễn Thị Thanh Dung	9/2	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Công nghệ	
297	25	Lê Song Lam	9A1	THCS Đặng Tấn Tài	Công nghệ	
298	26	Nguyễn Thùy Anh	9/3	THCS Tăng Nhơn Phú B	Công nghệ	
299	27	Nguyễn Trọng Kiệt	9/5	THCS Tam Bình	Công nghệ	
300	28	Đặng Nguyễn Mai Phương	9A8	THCS Hưng Bình	Công nghệ	
301	29	Nguyễn Đặng Hoàng Quân	9/5	THCS Trường Thọ	Công nghệ	
302	30	Trần Giang Sơn	9A1	THCS Trần Quốc Toản	Công nghệ	
303	31	Trần Phạm Nhật Huy	9.6	THCS Phước Bình	Công nghệ	
304	32	Lê Minh Ngọc Phú	9/6	THCS Tam Bình	Công nghệ	
305	33	Đàm Quang Đạt	9T2	THCS Hoa Lư	Công nghệ	
306	34	Ngô Tiến Đạt	9/2	THCS Tam Bình	Công nghệ	
307	35	Bùi Anh Thư	9/3	THCS Tăng Nhơn Phú B	Công nghệ	
308	36	Trần An Bình	9A2	THCS Hoa Lư	Công nghệ	
309	37	Nguyễn Thị Tuyết Mai	9A4	THCS Hiệp Bình	Công nghệ	
310	38	Đậu Vũ Anh Minh	9A1	THCS Trường Thạnh	Công nghệ	
311	39	Nguyễn Minh Thông	9A12	THCS Trần Quốc Toản	Công nghệ	
312	40	Phạm Cát Tường Minh	9A12	THCS Trần Quốc Toản	Công nghệ	
313	41	Nguyễn Ngọc Minh Thư	9A2	THCS Lê Quý Đôn	Công nghệ	
314	42	Nguyễn Đạt	9A2	THCS Long Bình	Công nghệ	
315	43	Nguyễn Minh Hoàng	9/2	THCS Tam Bình	Công nghệ	
316	44	Nguyễn Nhật Khang	9/2	THCS Đặng Tấn Tài	Công nghệ	
317	45	Nguyễn Tú Quỳnh	9A1	THCS Long Trường	Công nghệ	
318	46	Nguyễn Công Hiếu	9/2	THCS Xuân Trường	Công nghệ	
319	47	Nguyễn Đăng Tuấn	9A2	THCS Lê Quý Đôn	Công nghệ	
320	48	Đinh Thiên Hoàng	9/1	THCS Trường Thọ	Công nghệ	

STT	TT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TRƯỜNG	MÔN	GHI CHÚ
321	49	Vũ Thị Quỳnh Anh	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Công nghệ	
322	50	Ngô Gia Bảo	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Công nghệ	
323	51	Đoàn Gia Huy	9A2	THCS Hoa Lư	Công nghệ	
324	52	Nguyễn Trần Chí Khanh	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Công nghệ	
325	53	Bùi Phương Thúy	9/2	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Công nghệ	
326	54	Phạm Thị Thanh Trúc	9/3	THCS Tăng Nhơn Phú B	Công nghệ	
327	55	Nguyễn Thị Ánh Xuân	9/9	THCS Tăng Nhơn Phú B	Công nghệ	
328	56	Trịnh Thiệu Dương	9/3	THCS Tăng Nhơn Phú B	Công nghệ	
329	57	Bùi Hoàng Kim Anh	9A2	THCS Lê Quý Đôn	Công nghệ	
330	58	Phan Nguyễn Thanh Thùy	9A14	THCS Lê Quý Đôn	Công nghệ	
331	59	Đậu Đức Cường	9A4	THCS Hiệp Bình	Công nghệ	
332	60	Lê Nguyễn Kỳ	9/3	THCS Trần Quốc Toàn 1	Công nghệ	
333	61	Vũ Thị Mai Chi	9A4	THCS Hiệp Bình	Công nghệ	
334	62	Nguyễn Thịnh Phát	9A5	THCS Nguyễn Văn Bá	Công nghệ	
335	63	Hồ Minh Quân	9.6	THCS Phước Bình	Công nghệ	
336	1	Nguyễn Đặng Hoàng Dương	9/4	THCS Trần Quốc Toàn 1	Giải toán trên MTCT	
337	2	Nguyễn Bích Ngọc	9A13	THCS Bình Chiểu	Giải toán trên MTCT	
338	3	Vũ Đức Tài	9/6	THCS Trường Thọ	Giải toán trên MTCT	
339	4	Vũ Huy Hoàng	9A6	THCS Tân Phú	Giải toán trên MTCT	
340	5	Bùi Quốc Huy	9A1	THCS Tân Phú	Giải toán trên MTCT	
341	6	Hồ Quang Nhật	9A8	THCS Trần Quốc Toàn	Giải toán trên MTCT	
342	7	Nguyễn Đức Phúc Anh	9/9	THCS Trần Quốc Toàn 1	Giải toán trên MTCT	
343	8	Nguyễn Lê Uyên Nhi	9/8	THCS Trần Quốc Toàn 1	Giải toán trên MTCT	
344	9	Nguyễn Thảo Vy	9A13	THCS Bình Chiểu	Giải toán trên MTCT	
345	10	Trần Hữu Bằng	9A5	THCS Tân Phú	Giải toán trên MTCT	
346	11	Nguyễn Như Bình	9A10	THCS Bình Chiểu	Giải toán trên MTCT	
347	12	Lê Nhật Khoa	9/10	THCS Trường Thọ	Giải toán trên MTCT	
348	13	Trương Minh Mẫn	9A9	THCS Lê Quý Đôn	Giải toán	

STT	TT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TRƯỜNG	MÔN	GHI CHÚ
					trên MTCT	
349	14	Nguyễn Hồ Hồng Ngọc	9A14	THCS Lê Quý Đôn	Giải toán trên MTCT	
350	15	Trần Hồ Trung Kiên	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Giải toán trên MTCT	
351	16	Nguyễn Hà My	9.1	THCS Phước Bình	Giải toán trên MTCT	
352	17	Trương Anh Nghị	9/3	THCS Hoa Lư	Giải toán trên MTCT	
353	18	Tôn Nữ Thùy Phương	9.1	THCS Phước Bình	Giải toán trên MTCT	
354	19	Nguyễn Đỗ Huy Tuấn	9A6	THCS Bình Chiểu	Giải toán trên MTCT	
355	20	Trần Tiến Đạt	9A5	THCS Tân Phú	Giải toán trên MTCT	
356	21	Nguyễn Hoàng Khang	9A1	THCS Ngô Chí Quốc	Giải toán trên MTCT	
357	22	Đặng Huỳnh Trúc Lâm	9/1	THCS Trường Thọ	Giải toán trên MTCT	
358	23	Lê Tiến Mạnh	9/2	THCS Trần Quốc Toàn 1	Giải toán trên MTCT	
359	24	Nguyễn Khôi Nguyên	9/2	THCS Đặng Tấn Tài	Giải toán trên MTCT	
360	25	Lê Thành Phát	9A14	THCS Ngô Chí Quốc	Giải toán trên MTCT	
361	26	Nguyễn Thị Mỹ Tiên	9A4	THCS Thái Văn Lung	Giải toán trên MTCT	
362	27	Nguyễn Trần Thủy Tiên	9A13	THCS Bình Chiểu	Giải toán trên MTCT	
363	28	Lê Văn Đức Thuật	9A2	THCS Hoa Lư	Giải toán trên MTCT	
364	29	Vũ Minh Triều	9A1	THCS Tân Phú	Giải toán trên MTCT	
365	30	Đỗ Thanh Trúc	9/9	THCS Trường Thọ	Giải toán trên MTCT	
366	31	Phan Tấn Nhật Đông	9A14	THCS Lê Quý Đôn	Giải toán trên MTCT	
367	32	Nguyễn Phan Quỳnh Anh	9A3	THCS Hoa Lư	Giải toán trên MTCT	
368	33	Nguyễn Trí Dũng	9A1	THCS Hiệp Bình	Giải toán trên MTCT	
369	34	Huỳnh Đa Anh Kiệt	9A3	THCS Hoa Lư	Giải toán trên MTCT	

STT	TT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TRƯỜNG	MÔN	GHI CHÚ
370	35	Hoàng Trọng Bảo Khang	9A9	THCS Trần Quốc Toản	Giải toán trên MTCT	
371	36	Nguyễn Trọng Khôi	8A1	THCS Lê Quý Đôn	Giải toán trên MTCT	
372	37	Lê Hoàng Ngọc Lâm	9/10	THCS Trường Thọ	Giải toán trên MTCT	
373	38	Nguyễn Đức Phú	9A1	THCS Trường Thạnh	Giải toán trên MTCT	
374	39	Vương Đỗ Khánh Toàn	9A8	THCS Trần Quốc Toản	Giải toán trên MTCT	
375	40	Phí Quỳnh Trang	9A14	THCS Ngô Chí Quốc	Giải toán trên MTCT	
376	41	Hồ Công Trí	9.1	THCS Phước Bình	Giải toán trên MTCT	
377	42	Trịnh Xuân Đức	9A10	THCS Nguyễn Văn Bá	Giải toán trên MTCT	
378	43	Hoàng Tuấn Anh	9A1	THCS Trần Quốc Toản	Giải toán trên MTCT	
379	44	Chu Gia Bảo	8A11	THCS Lê Quý Đôn	Giải toán trên MTCT	
380	45	Phạm Thế Bảo	9/2	THCS Đặng Tấn Tài	Giải toán trên MTCT	
381	46	Nguyễn Ngọc Diệu	9A5	THCS Lương Định Của	Giải toán trên MTCT	
382	47	Trần Đức Dũng	9.1	THCS Bình An	Giải toán trên MTCT	
383	48	Nguyễn Quang Huy	9A10	THCS Nguyễn Văn Bá	Giải toán trên MTCT	
384	49	Đinh Gia Minh	9A1	TH, THCS và THPT Ngô Thời Nhiệm	Giải toán trên MTCT	
385	50	Trần Kim Ngọc	9.8	THCS Phước Bình	Giải toán trên MTCT	
386	51	Nguyễn Gia Nguyễn	9A3	THCS Hoa Lư	Giải toán trên MTCT	
387	52	Lê Phạm Thiên Nhân	9A8	THCS Trần Quốc Toản	Giải toán trên MTCT	
388	53	Tạ Cao Cẩm Nhung	9A14	THCS Lê Quý Đôn	Giải toán trên MTCT	
389	54	Lê Lan Phương	9A1	THCS Hiệp Bình	Giải toán trên MTCT	
390	55	Trần Vũ Mai Khôi	9A12	THCS Trần Quốc Toản	Giải toán trên MTCT	
391	56	Đoàn Võ Anh Quân	9A3	THCS Lương Định Của	Giải toán	

STT	TT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TRƯỜNG	MÔN	GHI CHÚ
					trên MTCT	
392	57	Trần Đình Quỳnh Anh	9A1	THCS Trường Thạnh	Giải toán trên MTCT	
393	58	Phạm Vũ Thảo Chi	9/8	THCS Trần Quốc Toàn 1	Giải toán trên MTCT	
394	59	Phan Minh Đức	9A4	THCS Hoa Lư	Giải toán trên MTCT	
395	60	Trương Khả Hân	9A11	THCS Thái Văn Lung	Giải toán trên MTCT	
396	61	Nguyễn Hoàng Minh Huy	9H	THCS Hoa Lư	Giải toán trên MTCT	
397	62	Phạm Nam Khang	9A4	THCS Hiệp Phú	Giải toán trên MTCT	
398	63	Nguyễn Phú Lộc	9T1	THCS Hoa Lư	Giải toán trên MTCT	
399	64	Nguyễn Ngọc An Nhiên	8/3	THCS Bình Thọ	Giải toán trên MTCT	
400	65	Trần Mỹ Phan	7A13	THCS Hiệp Bình	Giải toán trên MTCT	
401	66	Nguyễn Tiến Phát	9/3	THCS Hoa Lư	Giải toán trên MTCT	
402	67	Đặng Nguyễn Gia Phú	9TC	THCS Trường Thạnh	Giải toán trên MTCT	
403	68	Nguyễn Đăng Tâm	8/2	THCS Bình Thọ	Giải toán trên MTCT	
404	69	Lê Huỳnh Minh Trí	9/5	THCS Hiệp Phú	Giải toán trên MTCT	
405	70	Nguyễn Ngọc Gia Bảo	8A1	THCS Lê Quý Đôn	Giải toán trên MTCT	
406	71	Đào Công Cường	9A	THCS Cát Lái	Giải toán trên MTCT	
407	72	Văn Hương Giang	9A2	THCS Hiệp Phú	Giải toán trên MTCT	
408	73	Phạm Ngọc Bảo Hân	9A2	THCS An Phú	Giải toán trên MTCT	
409	74	Hồ Bá Hoàng Hiệp	9A5	THCS Lương Định Của	Giải toán trên MTCT	
410	75	Ngô Thanh Hòa	9/3	THCS Trần Quốc Toàn 1	Giải toán trên MTCT	
411	76	Phạm Minh Hoàng	9.7	THCS Phước Bình	Giải toán trên MTCT	
412	77	Lê Minh Hưng	8A1	THCS Lê Quý Đôn	Giải toán trên MTCT	

STT	TT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TRƯỜNG	MÔN	GHI CHÚ
413	78	Nguyễn Hữu Phước Khang	8A1	THCS Ngô Chí Quốc	Giải toán trên MTCT	
414	79	Hình Phước Khanh	8A8	THCS Nguyễn Văn Bá	Giải toán trên MTCT	
415	80	Ngô Cao Đăng Khoa	9A10	THCS Nguyễn Văn Bá	Giải toán trên MTCT	
416	81	Phan Nguyễn Trúc Linh	9A14	THCS Ngô Chí Quốc	Giải toán trên MTCT	
417	82	Trần Văn Minh	9/5	THCS Hiệp Phú	Giải toán trên MTCT	
418	83	Ngô Vũ Thành Nam	9A1	THCS Hiệp Bình	Giải toán trên MTCT	
419	84	Đỗ Thanh Ngọc	9A	THCS Cát Lái	Giải toán trên MTCT	
420	85	Nguyễn Gia Bảo Tín	9A2	THCS An Phú	Giải toán trên MTCT	
421	86	Nguyễn Chí Thanh	8A6	THCS Thái Văn Lung	Giải toán trên MTCT	
422	87	Nguyễn Chiến Thắng	9/3	THCS Dương Văn Thị	Giải toán trên MTCT	
423	88	Nguyễn Hiếu Thuận	8/2	THCS Trường Thọ	Giải toán trên MTCT	
424	89	Nguyễn Lê Gia Thuận	9A2	THCS Lê Quý Đôn	Giải toán trên MTCT	
425	90	Nguyễn Ngọc Anh Thư	8A1	THCS Thái Văn Lung	Giải toán trên MTCT	
426	91	Nguyễn Đỗ Tú Uyên	9A1	THCS Lê Quý Đôn	Giải toán trên MTCT	
427	92	Phạm Hùng Văn	9/5	THCS Hiệp Phú	Giải toán trên MTCT	

Tổng cộng danh sách có 427 học sinh./.

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

DANH SÁCH 2**Học sinh giỏi lớp 9 thành phố Thủ Đức dự thi cấp TP.HCM, năm học 2023-2024****Bộ môn Lịch sử, Địa lý, Tin học, Công nghệ, Giải toán trên máy tính cầm tay***(Kèm theo văn bản số /GDDT ngày tháng 11 năm 2023 của Phòng Giáo dục và Đào tạo)*

STT	TT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TRƯỜNG	MÔN	GHI CHÚ
1	1	Lê Ngọc Bảo Trâm	9A3	THCS Hoa Lư	Lịch sử	
2	2	Trần Nhã Uyên	9T1	THCS Hoa Lư	Lịch sử	
3	3	Nguyễn Hồng Ngọc	9A1	THCS Đặng Tấn Tài	Lịch sử	
4	4	Bùi Lê Trúc Anh	9TC	THCS Trường Thạnh	Lịch sử	
5	5	Lê Hoàng Khánh Linh	9A3	THCS Hoa Lư	Lịch sử	
6	6	Nguyễn Lê Hoài My	9A8	THCS Thái Văn Lung	Lịch sử	
7	7	Nguyễn Hoàng Trâm Anh	9A3	THCS Hoa Lư	Lịch sử	
8	8	Nguyễn Quang Huy	9A8	THCS Trần Quốc Toàn	Lịch sử	
9	9	Nguyễn Ngọc Bảo Như	9A2	THCS Long Trường	Lịch sử	
10	10	Hồ Minh Quân	9/3	THCS Tam Bình	Lịch sử	
11	11	Nguyễn Phan Minh Anh	9A9	THCS Trần Quốc Toàn	Lịch sử	
12	12	Nguyễn Hữu Hoàng Quân	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Lịch sử	
13	13	Nguyễn Trần Minh Nhi	9A3	THCS Hoa Lư	Lịch sử	
14	14	Đỗ Hữu Phúc	9A8	THCS Trần Quốc Toàn	Lịch sử	
15	15	Nguyễn Khánh Linh	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Lịch sử	
16	16	Trịnh Anh Thư	9/1	THCS Trần Quốc Toàn 1	Lịch sử	
17	17	Khương Hồng Đức	9/2	THCS Đặng Tấn Tài	Lịch sử	
18	18	Bùi Minh Khôi	9/3	THCS Hoa Lư	Lịch sử	
19	19	Lê Hà Linh	9/3	THCS Tăng Nhơn Phú B	Lịch sử	
20	20	Lê Huỳnh Mai Thảo	9A2	THCS Long Trường	Lịch sử	
21	21	Lê Mai Tấn Đạt	9/2	THCS Đặng Tấn Tài	Lịch sử	
22	22	Lê Hải Nam	9/3	THCS Tăng Nhơn Phú B	Lịch sử	
23	23	Hoàng Phan Toàn Thư	9/8	THCS Trần Quốc Toàn 1	Lịch sử	
24	24	Nguyễn Thành Vinh	9/9	THCS Tam Bình	Lịch sử	
25	25	Võ Ngọc Bảo Hân	9/3	THCS Tăng Nhơn Phú B	Lịch sử	
26	26	Hoàng Gia Linh	9/3	THCS Tăng Nhơn Phú B	Lịch sử	
27	27	Nguyễn Hoàng Vân Thy	9A1	THCS Trường Thạnh	Lịch sử	
28	28	Nguyễn Thị Thu Hương	9/6	THCS Tam Bình	Lịch sử	
29	29	Lê Gia Hoàng Linh	9/7	THCS Trần Quốc Toàn 1	Lịch sử	
30	30	Tạ Minh Quân	9D	THCS Cát Lái	Lịch sử	
31	1	Huỳnh Kim Khánh	9A1	THCS Hiệp Bình	Địa lý	
32	2	Lê Hữu An	9A1	THCS Hưng Bình	Địa lý	
33	3	Phạm Thảo Lam	9/3	THCS Hoa Lư	Địa lý	

STT	TT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TRƯỜNG	MÔN	GHI CHÚ
34	4	Đặng Tấn Phát	9A3	THCS Hoa Lư	Địa lý	
35	5	Nguyễn Đình Hòa	9/3	THCS Tăng Nhơn Phú B	Địa lý	
36	6	Trương Khánh Ngọc	9A3	THCS Hoa Lư	Địa lý	
37	7	Hồ Nguyên Phát	9A3	THCS Hoa Lư	Địa lý	
38	8	Dur Nhã Kỳ	9A3	THCS Hoa Lư	Địa lý	
39	9	Trần Nguyễn Hoàng Nhi	9A4	THCS Thái Văn Lung	Địa lý	
40	10	Lê Thu Phương	9A3	THCS Hoa Lư	Địa lý	
41	11	Phan Anh Thư	9A2	THCS Tăng Nhơn Phú B	Địa lý	
42	12	Nguyễn Mạnh Hào	9A10	THCS Nguyễn Văn Bá	Địa lý	
43	13	Trần Nguyễn Khánh Ngọc	9A3	THCS Hoa Lư	Địa lý	
44	14	Nguyễn Vĩnh Hồng Thy	9A3	THCS Hoa Lư	Địa lý	
45	15	Hoàng Thị Minh Hằng	9/1	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Địa lý	
46	16	Đặng Sĩ Lương	9A2	THCS Long Bình	Địa lý	
47	17	Đồng Phương Thảo	9A1	THCS Long Trường	Địa lý	
48	18	Trần Thị Phương Yến	9/8	THCS Tăng Nhơn Phú B	Địa lý	
49	19	Huỳnh Đỗ Phương Linh	9/3	THCS Tăng Nhơn Phú B	Địa lý	
50	20	Hoàng Trương Thanh Nga	9/5	THCS Tăng Nhơn Phú B	Địa lý	
51	21	Lương Thanh Thúy	9/6	THCS Tăng Nhơn Phú B	Địa lý	
52	22	Hồ Minh Triết	9A5	THCS Long Bình	Địa lý	
53	23	Đặng Trần Khả Hân	9A2	THCS Tăng Nhơn Phú B	Địa lý	
54	24	Nguyễn Trịnh Anh Luân	9A1	THCS Long Trường	Địa lý	
55	25	Nguyễn Ngọc Trân	9/1	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Địa lý	
56	26	Nguyễn Trí Dũng	9A2	THCS Hoa Lư	Địa lý	
57	27	Lê Ngọc Hân	9/3	THCS Hoa Lư	Địa lý	
58	28	Nguyễn Bảo Nam	9/3	THCS Hoa Lư	Địa lý	
59	29	Dương Thuý Nga	9/9	THCS Tam Bình	Địa lý	
60	30	Dương Yến Ngọc	9A10	THCS Nguyễn Văn Bá	Địa lý	
61	1	Trương Bảo Hân	9/5	THCS Hiệp Phú	Tin học	
62	2	Trần Minh Hiếu	9T2	THCS Hoa Lư	Tin học	
63	3	Trần Thị Kim Hoa	9A1	THCS Hiệp Phú	Tin học	
64	4	Nguyễn Phạm Anh Khoa	9A1	THCS Trường Thạnh	Tin học	
65	5	Nguyễn Hồng Anh Khôi	9A1	THCS Trần Quốc Toản	Tin học	
66	6	Nguyễn Phúc Lộc	9A12	THCS Trần Quốc Toản	Tin học	
67	7	Lê Trần Khánh Ly	9A1	THCS Trường Thạnh	Tin học	
68	8	Huỳnh Ngọc Kim Ngân	9A1	THCS Trường Thạnh	Tin học	
69	9	Nguyễn Anh Thư	9A2	THCS Long Trường	Tin học	
70	10	Lê Trầm Như Ý	9A1	THCS Trường Thạnh	Tin học	

STT	TT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TRƯỜNG	MÔN	GHI CHÚ
71	11	Phạm Quốc Việt	9A10	THCS Ngô Chí Quốc	Tin học	
72	12	Nguyễn Hoàng Gia Bảo	9T1	THCS Linh Trung	Tin học	
73	13	Nguyễn Phương Thùy	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Tin học	
74	14	Phan Bảo Nam	9A1	THCS Ngô Chí Quốc	Tin học	
75	15	Trương Khánh Đan	9A1	THCS Trường Thạnh	Tin học	
76	16	Nguyễn Huy Hùng	9A1	THCS Tân Phú	Tin học	
77	17	Trịnh Phan Minh Nghĩa	9/2	THCS Linh Trung	Tin học	
78	18	Lê Hồng Phúc	9A2	THCS Long Trường	Tin học	
79	19	Huỳnh Minh Khôi	9A5	THCS Lương Định Của	Tin học	
80	20	Nguyễn Duy Anh	9/6	THCS Hiệp Phú	Tin học	
81	21	Tạ Huy Du	9A5	THCS Hiệp Bình	Tin học	
82	22	Trần Đình Hiệp	9A5	THCS Hiệp Bình	Tin học	
83	23	Đặng Minh Khôi	9A12	THCS Trần Quốc Toàn	Tin học	
84	24	Nguyễn Đặng Nhật Minh	9.2	THCS Phước Bình	Tin học	
85	25	Lê Trần Nhật Nam	9A3	THCS Lương Định Của	Tin học	
86	26	Trần Nguyễn Thanh Ngân	9/6	THCS Trần Quốc Toàn 1	Tin học	
87	27	Đặng Vinh Quang	9A1	THCS Đặng Tấn Tài	Tin học	
88	28	Trần Thanh Quang	9A2	THCS Lê Quý Đôn	Tin học	
89	29	Lý Như Trúc	9A3	THCS Hoa Lư	Tin học	
90	30	Nguyễn Hoàng Võ	9A2	THCS Long Trường	Tin học	
91	1	Lê Quang Hiếu	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Công nghệ	
92	2	Huỳnh Sơn Hải	9/2	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Công nghệ	
93	3	Nguyễn Vĩnh Khang	9A1	THCS Long Trường	Công nghệ	
94	4	Trần Vương Yến Nhi	9/2	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Công nghệ	
95	5	Trần Thị Diễm Hằng	9.6	THCS Phước Bình	Công nghệ	
96	6	Phạm Anh Thư	9A13	THCS Bình Chiểu	Công nghệ	
97	7	Nguyễn Tâm Thúy Vân	9A1	THCS Hưng Bình	Công nghệ	
98	8	Nguyễn Ngọc Bảo Vy	9/3	THCS Tăng Nhơn Phú B	Công nghệ	
99	9	Nguyễn Văn Cấn Hiếu	9A3	THCS Nguyễn Văn Bá	Công nghệ	
100	10	Nguyễn Nữ Khánh Vy	9A8	THCS Bình Chiểu	Công nghệ	
101	11	Nguyễn Phan Kiều Nhi	9A1	THCS Hưng Bình	Công nghệ	
102	12	Đặng Đức Trí	9A6	THCS Tân Phú	Công nghệ	
103	13	Nguyễn Lê Quốc Trung	9/3	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Công nghệ	
104	14	Kiều Tiến Đạt	9A2	THCS Long Bình	Công nghệ	
105	15	Lê Nguyễn Xuân Mai	9A1	THCS Đặng Tấn Tài	Công nghệ	
106	16	Phạm Minh Hằng	9A1	THCS Nguyễn Thị Định	Công nghệ	
107	17	Trịnh Gia Huy	9A1	THCS Thái Văn Lung	Công nghệ	

STT	TT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TRƯỜNG	MÔN	GHI CHÚ
108	18	Nguyễn Lê Hoàng Phúc	9/3	THCS Trần Quốc Toàn 1	Công nghệ	
109	19	Bùi Nhất Minh	9A5	THCS Tân Phú	Công nghệ	
110	20	Nguyễn Đại Phú	9A3	THCS Hoa Lư	Công nghệ	
111	21	Đinh Đức Phát	9A10	THCS Nguyễn Văn Bá	Công nghệ	
112	22	Nguyễn Hoàng Hải	9A1	THCS Nguyễn Thị Định	Công nghệ	
113	23	Cao Đức Tài	9/1	THCS Dương Văn Thi	Công nghệ	
114	24	Nguyễn Thị Thanh Dung	9/2	THCS Nguyễn Văn Trỗi	Công nghệ	
115	25	Lê Song Lam	9A1	THCS Đặng Tấn Tài	Công nghệ	
116	26	Nguyễn Thùy Anh	9/3	THCS Tăng Nhơn Phú B	Công nghệ	
117	27	Nguyễn Trọng Kiệt	9/5	THCS Tam Bình	Công nghệ	
118	28	Đặng Nguyễn Mai Phương	9A8	THCS Hưng Bình	Công nghệ	
119	29	Nguyễn Đặng Hoàng Quân	9/5	THCS Trường Thọ	Công nghệ	
120	30	Trần Giang Sơn	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Công nghệ	
121	31	Trần Phạm Nhật Huy	9.6	THCS Phước Bình	Công nghệ	
122	32	Lê Minh Ngọc Phú	9/6	THCS Tam Bình	Công nghệ	
123	33	Đàm Quang Đạt	9T2	THCS Hoa Lư	Công nghệ	
124	34	Ngô Tiến Đạt	9/2	THCS Tam Bình	Công nghệ	
125	35	Bùi Anh Thư	9/3	THCS Tăng Nhơn Phú B	Công nghệ	
126	1	Nguyễn Đặng Hoàng Dương	9/4	THCS Trần Quốc Toàn 1	Giải toán trên MTCT	
127	2	Nguyễn Bích Ngọc	9A13	THCS Bình Chiểu	Giải toán trên MTCT	
128	3	Vũ Đức Tài	9/6	THCS Trường Thọ	Giải toán trên MTCT	
129	4	Vũ Huy Hoàng	9A6	THCS Tân Phú	Giải toán trên MTCT	
130	5	Bùi Quốc Huy	9A1	THCS Tân Phú	Giải toán trên MTCT	
131	6	Hồ Quang Nhật	9A8	THCS Trần Quốc Toàn	Giải toán trên MTCT	
132	7	Nguyễn Đức Phúc Anh	9/9	THCS Trần Quốc Toàn 1	Giải toán trên MTCT	
133	8	Nguyễn Lê Uyên Nhi	9/8	THCS Trần Quốc Toàn 1	Giải toán trên MTCT	
134	9	Nguyễn Thảo Vy	9A13	THCS Bình Chiểu	Giải toán trên MTCT	
135	10	Trần Hữu Bằng	9A5	THCS Tân Phú	Giải toán trên MTCT	
136	11	Nguyễn Như Bình	9A10	THCS Bình Chiểu	Giải toán trên MTCT	

STT	TT	HỌ VÀ TÊN	LỚP	TRƯỜNG	MÔN	GHI CHÚ
137	12	Lê Nhật Khoa	9/10	THCS Trường Thọ	Giải toán trên MTCT	
138	13	Trương Minh Mẫn	9A9	THCS Lê Quý Đôn	Giải toán trên MTCT	
139	14	Nguyễn Hồ Hồng Ngọc	9A14	THCS Lê Quý Đôn	Giải toán trên MTCT	
140	15	Trần Hồ Trung Kiên	9A1	THCS Trần Quốc Toàn	Giải toán trên MTCT	
141	16	Nguyễn Hà My	9.1	THCS Phước Bình	Giải toán trên MTCT	
142	17	Trương Anh Nghị	9/3	THCS Hoa Lư	Giải toán trên MTCT	
143	18	Tôn Nữ Thùy Phương	9.1	THCS Phước Bình	Giải toán trên MTCT	
144	19	Nguyễn Đỗ Huy Tuấn	9A6	THCS Bình Chiểu	Giải toán trên MTCT	
145	20	Trần Tiến Đạt	9A5	THCS Tân Phú	Giải toán trên MTCT	
146	21	Nguyễn Hoàng Khang	9A1	THCS Ngô Chí Quốc	Giải toán trên MTCT	
147	22	Đặng Huỳnh Trúc Lâm	9/1	THCS Trường Thọ	Giải toán trên MTCT	
148	23	Lê Tiến Mạnh	9/2	THCS Trần Quốc Toàn 1	Giải toán trên MTCT	
149	24	Nguyễn Khôi Nguyên	9/2	THCS Đặng Tấn Tài	Giải toán trên MTCT	
150	25	Lê Thành Phát	9A14	THCS Ngô Chí Quốc	Giải toán trên MTCT	
151	26	Nguyễn Thị Mỹ Tiên	9A4	THCS Thái Văn Lung	Giải toán trên MTCT	
152	27	Nguyễn Trần Thủy Tiên	9A13	THCS Bình Chiểu	Giải toán trên MTCT	
153	28	Lê Văn Đức Thuật	9A2	THCS Hoa Lư	Giải toán trên MTCT	
154	29	Vũ Minh Triều	9A1	THCS Tân Phú	Giải toán trên MTCT	
155	30	Đỗ Thanh Trúc	9/9	THCS Trường Thọ	Giải toán trên MTCT	

Tổng cộng danh sách có 155 học sinh./.

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO